

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 56/2019/HS - ST

Ngày 25/10/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hưng Thủy**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Ngọc Lan**

2. Ông **Khổng Đăng Hải**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Xuân** – Thẩm tra viên tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Hà Thị Thu Hà** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở TAND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST - HS, ngày 16 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS, ngày 13/9/2019 và theo thông báo mở lại phiên tòa số: 08/TB-TA ngày 10/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức T** Sinh ngày: 16/3/2000

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 23, phố C, phường Á, thị xã P, tỉnh P.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 2 người, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, ngày 28/01/2019 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Á, thị xã P, tỉnh P.

(Bị cáo hôm nay có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Anh **Vũ Ngọc T**, sinh năm 1988 (Vắng mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Tổ 42, phố Ô, phường H, thành phố Y, tỉnh Y.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Ngọc B**, sinh năm 1983 (Có mặt tại phiên tòa).

Trú tại: tổ 9, phố N, phường A, thị xã P, tỉnh P;

Người làm chứng:

Chị **Nguyễn Thị T** sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu 5 phường T, thị xã P, tỉnh P.

Anh **Lương Phi N** sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Trú tại: SN 26, phố T, phường A, thị xã P, tỉnh P.

Người chứng kiến:

Anh **Vũ Hồng Q** sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 19 phố B, phường A, thị xã P, tỉnh P.

Anh **Lê Thái S** sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 49, phố Q, phường A, thị xã P, tỉnh P.

Anh **Nguyễn Trung K** sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Trú tại: Phố L, phường H, thị xã P, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 15/12/2018 Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1983; trú tại tổ 9, phố N, phường A, thị xã P cùng Trần Tuấn L, sinh năm 1990; Trần Đức T, sinh năm 2000 đều trú tại tổ 23, phố C, phường A, thị xã P, tỉnh P và Nguyễn Hoàng C, sinh năm 2000 trú tại phố P, phường P, thị xã P đến quán T T ở tổ 23, phố Hòa Bình, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ ăn đêm. B điều khiển xe mô tô BKS 19L2 - 9151 chở T và C còn L đi taxi. Đến nơi thấy quán T T đóng cửa nên B, T, L và C sang quán đối diện quán T T là quán ăn đêm Thanh T do anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1988, HKTT: tổ 42, phố Ông T, phường H, thành phố Y, làm chủ đề ăn. Do vừa uống rượu và có mâu thuẫn từ trước với anh T nên khi vào đến cửa quán, B tiến đến chỗ anh T vừa chửi vừa dùng tay trái túm cổ áo anh T còn tay phải tát, đâm vào đầu vào mặt anh T. Thấy vậy T, C và L cũng lao vào dùng chân tay đánh, đâm vào người vào mặt anh T; anh T vùng chạy ra đường; B dồn đuổi theo túm được cổ áo anh T giật lại và tiếp tục dùng chân, tay đánh nhiều cái vào người anh T. Lúc này thấy tại bàn uống nước của quán có 01 chiếc điều cày bằng tre màu vàng, T cầm chiếc điều cày lao đến vụt 01 phát trúng vào vị trí dưới đùi chân trái của anh T, anh T cúi người dùng hai tay để bo chỗ bị đánh, T tiếp tục dùng hai tay cầm chiếc điều cày vụt 01 phát trúng vào cẳng tay trái của anh T. Sau đó được mọi người can ngăn B, T, L và C không

đánh anh T nữa. Hậu quả: anh T bị gãy xương trụ tay trái phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ đến ngày 05/01/2018 thì ra viện.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, quá trình khám nghiệm thu giữ: 01 chiếc điều cày bằng tre màu vàng dạng hình trụ dài 62cm, đường kính 04cm, phần thân điều có gắn 01 nõ điều bằng kim loại, phần đầu ống điều có quấn băng dính màu xanh dài 15cm là hung khí Trần Đức T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội đồng thời tiến hành cho người làm chứng, bị hại nhận dạng, trưng cầu giám định thương tích và tiến hành điều tra theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 07/TgT/2019 ngày 15/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: vết sẹo phần mềm 1/3 dưới cẳng tay trái (sẹo phẫu thuật): 04%, gãy đầu dưới xương trụ tay trái còn phượng tiện kết hợp xương: 10%. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Vũ Ngọc T là: 14% (*Mười bốn phần trăm*).

Ngày 28/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Đức T về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, tại thời điểm giám định thương tích đối với anh Vũ Ngọc T chưa kết luận được các thương tích có gây di chứng hoặc gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ hay không. Ngày 12/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ trưng cầu giám định bổ sung để xác định mức độ ảnh hưởng thẩm mỹ và gây di chứng nhưng do Vũ Ngọc T vẫn còn phượng tiện kết hợp xương nên Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ không có căn cứ để kết luận theo yêu cầu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ. Ngày 23/7/2019 Vũ Ngọc T có đơn từ chối giám định bổ sung và đồng ý kết quả giám định thương tích số 07/TgT/2019 ngày 15/01/2019 là 14% , nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ sử dụng kết luận giám định này làm căn cứ giải quyết vụ án. Kết luận giám định đã được giao cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhận, đồng ý với nội dung kết luận và không có ý kiến gì.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ: Nguyễn Ngọc B, Trần Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng chân tay đánh đấm Vũ Ngọc T; Trần Đức

T dùng chiếc điều cày bằng tre đánh gây thương tích cho Vũ Ngọc T như đã nêu trên. Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc B tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ chiếc xe mô tô BKS 19L2-9151 B sử dụng chở T và Công đến quán Thanh T ăn đêm sau đó T đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh T.

Đối với Nguyễn Ngọc B do vừa uống rượu lại bức xúc về việc trước đây cháu của B là Nguyễn Lâm Tùng Đ bị đánh tại quán Thanh T nên có hành vi dùng chân, tay đánh, đâm Vũ Ngọc T, B không bàn bạc trước cũng không xúi giục T, L và C đánh T đồng thời căn cứ Kết luận giám định thương tích xác định cơ chế hình thành vết thương của anh T là do vật cứng gây nên do đó B không đồng phạm và không phải chịu trách nhiệm chung với T về hành vi gây thương tích cho anh T. Tuy nhiên hành vi của B đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Xét mức độ, hậu quả và nhân thân chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thị xã Phú Thọ ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với B.

Đối với Trần Tuấn L và Nguyễn Hoàng C, kết quả điều tra xác định L và Công có tham gia đánh Vũ Ngọc T bằng chân, tay. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã nhiều lần triệu tập nhưng L và C không có mặt tại địa phương, hiện không biết L và C ở đâu nên tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về đồ vật, tài sản tạm giữ gồm: 01 chiếc điều cày bằng tre màu vàng dạng hình trụ dài 62cm, đường kính 04cm, phần thân điều có gắn 01 nỏ điều bằng kim loại, phần đầu ống điều có quấn băng dính màu xanh dài 15cm, Trần Đức T sử dụng đánh gây thương tích cho Vũ Ngọc T và 01 chiếc mô tô BKS 19L2-9151. Kết quả điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS: 19L2 - 9151 là tài sản của Nguyễn Ngọc B dùng làm phương tiện đi lại không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 25/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho Nguyễn Ngọc B.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, Trần Đức T đã xin lỗi và bồi thường cho anh Vũ Ngọc T 35.000.000 đồng là tiền viện phí, tiền thuốc điều trị vết thương, anh T nhận đủ số tiền và không yêu cầu T phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác đồng thời có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho T.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Đức T có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường cho bị hại và được bị hại viết đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tại cơ quan cảnh sát cơ quan điều tra Trần Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh Vũ Ngọc T như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSTXPT, ngày 14/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Trần Đức T ra trước TAND thị xã Phú Thọ để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 – BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi đại diện VKSND thị xã Phú Thọ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội “Cố ý gây thương tích” đề nghị áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 - BLHS.

Đề nghị xử phạt Trần Đức T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Đề nghị xác nhận ngày 11/4/2019 bị cáo Trần Đức T đã tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Ngọc T số tiền 35.000.000 đồng. Anh T đã nhận số tiền trên và không yêu cầu T phải bồi thường thêm cho mình nữa nên đề nghị không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Về vật chứng:

Áp dụng khoản 1, 2, Điều 47– BLHS; Khoản 2, 3 Điều 106 - BLTTHS

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc điều cây bằng tre dài 62 cm, đường kính 4 cm (Phần thân điều có gắn một nõ điều bằng kim loại, phần đầu điều có cuốn băng dính màu xanh dài 15 cm) điều cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc B 01 chiếc mô tô BKS 19L2-9151 vào ngày 25/7/2019 hợp pháp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Đức T hoàn toàn thừa nhận đã có hành vi phạm tội cố ý gây thương tích như đã nêu trong bản cáo trạng, không có lời bào chữa nào khác và xin HĐXX xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã khai báo đầy đủ, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Ngày 13/9/2019 TAND thị xã Phú Thọ ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 26/9/2019, đến ngày 25/9/2019 người bị hại anh Vũ Ngọc T có đơn xin hoãn phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Phú Thọ đề nghị hoãn phiên tòa. HĐXX căn cứ vào Điều 292 - BLTTHS thảo luận và ra Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật.

[2] Các vấn đề cần giải quyết trong vụ án :

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Đức T đã khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 01 giờ ngày 15/12/2018, tại quán ăn T Thu thuộc phố Tân Phú, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Trần Đức T thực hiện hành vi dùng điều cày bằng tre đánh gây thương tích cho anh Vũ Ngọc T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 07/TgT/2019 ngày 15/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: vết sẹo phần mềm 1/3 dưới cẳng tay trái (sẹo phẫu thuật): 04%, gầy đầu dưới xương trụ tay trái còn phương tiện kết hợp xương: 10%. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Vũ Ngọc T là: 14% (Mười bốn phần trăm).

Hành vi nêu trên của Trần Đức T đã phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 - Bộ luật hình sự thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 – BLHS.

Điều 134 - Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a).....

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Cáo trạng của VKSND thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo điểm đ khoản 2 Điều 134 – BLHS như đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Vũ Ngọc T làm cho anh T tổn hại đến sức khỏe là 14%.

Xét về nhân thân của bị cáo: Tuổi đời còn rất trẻ, đáng lẽ ra ở độ tuổi này bị cáo còn phải ngồi trên ghế nhà trường để học tập, trau dồi kiến thức, tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo không làm được việc đó mà còn tụ tập, đua đòi với các đối tượng khác để cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, cố ý gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 14%. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây thương tích cho anh T xong bị cáo cùng gia đình đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại (Anh T) có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ngoài ra bị cáo có ông nội là Trần Văn M có công nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì do đó HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Đối chiếu với các quy định của pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, để thể hiện sự

khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa những lỗi lầm của bản thân để cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại Điều 54 – BLHS, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và của gia đình cũng đủ giáo dục bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

Đối với Nguyễn Ngọc B do vừa uống rượu lại bức xúc về việc trước đây cháu của mình bị đánh tại quán Thanh T nên có hành vi dùng chân, tay đánh, đâm anh T, B không bàn bạc trước cũng không xúi giục T, L và C đánh T đồng thời căn cứ kết luận giám định thương tích xác định cơ chế hình thành vết thương của anh T là do vật cứng gây nên do đó B không đồng phạm và không phải chịu trách nhiệm chung với T về hành vi gây thương tích cho anh T. Xét mức độ, hậu quả và nhân thân chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thị xã Phú Thọ ra quyết định xử phạt hành chính đối với Bích là phù hợp.

Đối với Trần Tuấn L và Nguyễn Hoàng C, kết quả điều tra xác định L và C có tham gia đánh anh Vũ Ngọc T bằng chân, tay. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã nhiều lần triệu tập, nhưng L và C không có mặt tại địa phương, nên cơ quan điều tra đã tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Cần xác nhận bị cáo Trần Đức T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Ngọc T với số tiền 35.000.000 đồng. Anh T đã nhận và không yêu cầu gì khác nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[4] Về vật chứng: Đối 01 chiếc điều cây bằng tre dài 62 cm, đường kính 4cm (Phần thân điều có gắn một nõ điều bằng kim loại, phần đầu điều có cuân bằng dính màu xanh dài 15cm điều cũ đã qua sử dụng) là công cụ phạm tội nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Cần xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc B 01 chiếc mô tô BKS 19L2 - 9151 vào ngày 25/7/2019 hợp pháp.

[5] Về án phí:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên VKSND thị xã Phú Thọ tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nhận định của HĐXX xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và khoản 1,2,5 Điều 65 – BLHS; Điểm d khoản 1 Điều 125 – BLTTHS.

Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo Trần Đức T **15 (Mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30 (Ba mươi)** tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Bị cáo T) cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 68/2019/LCĐKNCT, ngày 16/8/2019 Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cho bị cáo Trần Đức T.

[2] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Xác nhận bị cáo Trần Đức T cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Ngọc T số tiền 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) là hợp pháp.

[3] Về vật chứng:

Áp dụng Điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 – BLHS; điểm a,c Khoản 2; Điểm a, b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc điều cây bằng tre dài 62 cm, đường kính 4 cm (Phần thân điều có gắn một nõ điều bằng kim loại, phần đầu điều có cuộn băng dính màu xanh dài 15 cm điều cũ đã qua sử dụng).

Vật chứng có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ.

Xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc B 01 chiếc mô tô BKS 19L2 - 9151 nhãn hiệu HONDA số loại DREAM màu nâu số máy HA08E – 0090230, số khung RLHHA 08096Y 507218 xe cũ đã qua sử dụng theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu lập ngày 25/7/2019 hợp pháp.

[4] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Trần Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Có mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc phẩm, người bị hại (Vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc phẩm.

Nơi gửi:

- VKSND thị xã Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ
- Công an thị xã Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP;

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Hưng Thủy